|  |  |
| --- | --- |
|  | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Thơ (Thơ sáu chữ) | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề của đời sống | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| *Tổng* | | | *15* | *5* | *25* | *15* | *0* | *30* | *0* | *10* | **100** |
| *Tỉ lệ %* | | | 20% | | 40% | | 30% | | 10% | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| 1 | Đọc hiểu | Thơ  (Thơ sáu chữ) | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được *thể loại, phương thức biểu đạt, các biện pháp tu từ* trong văn bản.  - Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, đề tài, giọng điệp, nhịp điệu trong bài thơ.  **\* Thông hiểu:**  - *Hiểu* được *tác dụng của biện pháp tu từ*, tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.  - Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục.  **\* Vận dụng.**  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| 2 | Viết | - Viết bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống (Một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại) | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống. Trình bày rõ vấn đề và thể hiện rõ ý kiến *(Trình bày được ý kiến phê phán của người viết. Đưa ra được những lí lẽ và bằng chứng để chứng tỏ sự phê phán là có cơ sở.)* |  |  |  | 1\* TL |
| Tổng | | |  | 3 TN | 5TN | 2 TL | 1 TL |
| Tỉ lệ % | | |  | 20 | 40 | 30 | 10 |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**III. ĐỀ KIỂM TRA**

**PHẦN****I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)*:*** Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

***CON YÊU MẸ***

|  |  |
| --- | --- |
| *- Con yêu mẹ bằng ông trời* | *- Con yêu mẹ bằng trường học* |
| *Rộng lắm không bao giờ hết* | *Suốt ngày con ở dấy thôi* |
| *- Thế thì làm sao con biết* | *Lúc con học, lúc con chơi* |
| *Là trời ở những đâu đâu* | *Là con cũng đều có mẹ* |
| *Trời rất rộng lại rất cao* | *- Nhưng tối con về nhà ngủ* |
| *Mẹ mong, bao giờ con tới!* | *Thế là con lại xa trường* |
| *- Con yêu mẹ bằng Hà Nội* | *Còn mẹ ở lại một mình* |
| *Để nhớ mẹ con tìm đi* | *Thì mẹ nhớ con lắm đấy* |
| *Từ phố này đến phố kia*  *Con sẽ gặp ngay được mẹ*  *- Hà Nội còn là rộng quá*  *Các đường như nhện giăng tơ*  *Nào những phố này phố kia*  *Gặp mẹ làm sao gặp hết!* | *Tính mẹ cứ là hay nhớ*  *Lúc nào cũng muốn bên con*  *Nếu có cái gì gần hơn*  *Con yêu mẹ bằng cái đó*  *- À mẹ ơi có con dế*  *Luôn trong bao diêm con đây*  *Mở ra là con thấy ngay*  *Con yêu mẹ bằng con dế.* |
|  | (Xuân Quỳnh, *Lời ru trên mặt đất*) |

**Lựa chọn phương án trả lời đúng từ câu 1 đến câu 7**

**Câu 1**. Bài thơ được viết theo thể loại nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Thơ tự do | B. Thơ lục bát | C. Thơ tứ tuyệt | D. Thơ ngũ ngôn |

**Câu 2**. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ: “*Con yêu mẹ bằng Hà Nội / Để nhớ mẹ con tìm đi*”?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Ẩn dụ | B. So sánh | C. Ẩn dụ, so sánh | B. Nhân hóa, so sánh |

**Câu 3**. Phương thức biểu đạt của bài thơ là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm | C. Biểu cảm kết hợp miêu tả, tự sự |
| B. Tự sự kết hợp miêu tả, nghị luận | D. Biểu cảm kết hợp, nghị luận |

**Câu 4**. Trong bài thơ, con còn có thể bày tỏ tình cảm với người thân yêu bằng cách nào?

|  |
| --- |
| A. Trở thành điểm tựa tinh thần mang đến niềm vui, niềm hạnh phúc cho người thân |
| B. Lắng nghe, chia sẻ, đồng cảm và thấu hiểu người thân yêu của mình |
| C. Chỉ giúp đỡ trong khả năng có thể khi người thân yêu gặp khó khăn |
| D. Tạo khoảng cách với người thân, giữ im lặng không trao đổi lại nếu có mâu thuẫn |

**Câu 5***.* Bài thơ là tình cảm của ai dành cho ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tình cảm của mẹ dành cho con | C. Tình cảm của mẹ dành cho thiên nhiên |
| B. Tình cảm của con dành cho mẹ | D. Tình cảm của con dành cho trường học |

**Câu 6**. *“Con yêu mẹ bằng…”* được lặp lại bốn lần có tác dụng gì?

|  |
| --- |
| A. Tạo mối liên hệ gắn bó giữa người mẹ với con |
| B. Thể hiện sức mạnh của tình mẫu tử đối với cuộc đời mỗi con người |
| C. Khẳng định ý nghĩa lớn lao của người mẹ trong cuộc đời người con |
| D. Tạo giọng điệu thủ thỉ tâm tình, nhấn mạnh tình cảm yêu thương mẹ của người con |

**Câu 7**. Độ rộng lớn của tình cảm yêu thương mà con dành cho mẹ được liên tưởng với loạt hình ảnh *“ông trời, Hà Nội, trường học và con dế”* có điểm gì độc đáo?

|  |
| --- |
| A. Đều là hình ảnh mới lạ, khác thường được xếp từ rộng lớn đến nhỏ bé |
| B. Đều là những hình ảnh sáng tạo phù hợp với suy nghĩ hồn nhiên của trẻ thơ |
| C. Đều là những hình ảnh thơ mộng, trữ tình phù hợp với cảm xúc của trẻ thơ |
| D. Đều là hình ảnh mộc mạc được sắp xếp từ rộng lớn đến nhỏ bé, từ xa đến gần, phù hợp suy nghĩ hồn nhiên của trẻ thơ |

**Câu 8**. Câu thơ: “*Con yêu mẹ bằng ông trời/ Rộng lắm không bao giờ hết”* gợi cho ta thấy điều gì?

|  |
| --- |
| A. Ông trời bao la, rộng lớn |
| B. Sự lo lắng của mẹ dành cho con |
| C. Hình dáng của mẹ trong tâm trí con |
| D. Tình yêu rộng lớn, bao la của con dành cho mẹ |

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 9**. Cảm nhận của em sau khi đọc bài thơ “*Con yêu mẹ”.*

**Câu 10**. Đọc xong bài thơ “*Con yêu mẹ”*của Xuân Quỳnh, em sẽ làm gì để thể hiện tình cảm của mình với cha mẹ?

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm):** Viết bài văn nghị luận về một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | | | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I.** | **ĐỌC HIỂU** | | | | **6,0** |
| **1** | | | A | 0,5 |
| **2** | | | B | 0,5 |
| **3** | | | C | 0,5 |
| **4** | | | A | 0,5 |
| **5** | | | B | 0,5 |
| **6** | | | C | 0,5 |
| **7** | | | D | 0,5 |
| **8** | | | D | 0,5 |
| **9** | | | - Học sinh bày tỏ được cảm nhận của bản thân:  - Lí giải hợp lí, thuyết phục. Dưới đây là một số định hướng:  + Nội dung bài thơ: nói lên tình yêu to lớn, lòng kính trọng mà người con cũng chính là tác giả dành cho mẹ của mình. Đó là một tình yêu thương chân thành, thấu hiểu được những vất vả của mẹ, quan tâm mẹ của người con. Một thứ tình yêu thiêng liêng và trong sáng, đáng được quí trọng!  + Thể thơ sáu chữ với ngôn từ giản dị, trong sáng, các biện pháp so sánh, điệp ngữ, liệt kê được sử dụng một cách tự nhiên, nhuần nhuyễn; các hình ảnh đẹp, gần gũi với thế giới tuổi thơ.  + Qua đoạn thơ trên, tác giả gửi gắm đến người đọc thông điệp: *Hãy luôn dành tình yêu thương cho người mẹ của mình. Biết quan tâm, giúp đỡ, thấu hiểu mẹ một cách chân thành nhất*. | 1,0 |
| **10** | | | HS biết cách thể hiện tình cảm của mình với cha mẹ. Yêu thương không chỉ được thể hiện bằng hành động, mà còn bằng lời nói. Vì thế học sinh có thể thể hiện tình cảm với cha mẹ bằng nhiều cách. Dưới đây là một số gợi ý:  - Dành thời gian cho bố mẹ nhiều hơn, vì thời gian là thứ quí giá nhất mà con cái có thể dành cho bố mẹ.  - Hãy quan tâm nhiều hơn đến sức khỏe của bố mẹ.  - Giúp đỡ bố mẹ, kể cả những việc đơn giản nhất.  - Nói lời yêu thương bố mẹ mỗi ngày. | 1,0 |
| II | | **VIẾT** | | | 4,0 |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội* | | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: nghị luận về một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại. | | 0,25 |
|  | *c*. *Phân tích vấn đề nghị luận:* HS có thể triển khai bài viết theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **- Mở bài:** Nêu vấn đề nghị luận (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại)  **- Thân bài:**  + Làm rõ vấn đề nghị luận  + Trình bày ý kiến phê phán, nêu lí lẽ và bằng chứng để chứng minh sự phê phán là có cơ sở.  + Nêu ý kiến không đồng tình (giả định) với ý kiến của người viết và tranh luận với ý kiến đó.  **- Kết bài:** Khẳng định ý kiến phê phán, rút ra bài học | | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, trình bày sáng tạo. | | 0,25 |